

Duyên Anh

Đại dương trong lòng con ốc nhỏ



Bến đò Đồng Đức càng ngày càng nhiều khách tới lui. Bây giờ không còn mùa đông mưa phùn rây mờ sông nước, không còn họ hàng lũ ruồi nhặng sợ rét, lười biếng đậu trên sợi dây lòng thông để treo chuối, treo ngấn bám vào liếp, vào tường tròn ba tháng rét mướt đìu hiu. Dân thành phố tản cư về đồng ruộng. Họ mang theo niềm vui và cuộc sống mới mẻ khiến quê ngoại nhà tôi tấp nập, ồn ào. Nằm nghe tiếng chim cu gáy buổi trưa, tôi cảm thấy bớt buồn tẻ. Kỷ niệm tràn lụt đầu óc tôi bằng những bộ mặt sáng sủa, những điệu cười hồn nhiên của đám trẻ nhỏ thành thị trạc tuổi em Mai. Tôi nghĩ, giả anh em tôi không phải sống hẩm hiu ở quê ngoại thì lúc này đây, chúng tôi cũng biết tung tăng dắt tay nhau chuyện trò dưới ánh trăng đồng nội. Chứ đâu chịu lạc lõng trong đêm tối, nhìn bóng mẹ gầy yếu run rẩy cơ hồ chiếc lá sắp lìa cành. Bất giác, tôi nhớ cha tôi và nước mắt phủ mờ...

Mẹ tôi bảo thoát tiên cha tôi đánh đàn thập lục cho ban hát cải lương lưu động. Đạo ấy danh từ nghệ sĩ còn xa lạ nên ông bầu coi cha tôi ngang chức anh lao công. Làm việc từ tám giờ tối tới hai giờ khuya. Tiền thù lao dè xèng mới đủ nuôi một vợ, một con. Trong gánh hát, cha bị bạn đồng nghiệp chê bai tài đàn non nớt hay râu hót với ông bầu vài điều lầm lẫn của cha tôi. Thì cha tôi hậm hực nguyên rửa thói đời đen bạc. Chán rồi, cha tôi trách ông phó

Nhị. Giá ông phó truyền đủ ngón trứ danh, chắn chắn sự nghiệp cha tôi đỡ méo mó. Tôi cố mừng tượng cái cảnh hậu trường sân khấu giữa mùa hè nóng nực, cha tôi cỡi trần biểu diễn tài nghệ, diu điệu ca cho đào kép ngọt giọng. Mồ hôi, có khi cả nước mắt, rơi rụng trên mười sáu sợi tơ đồng đổi miếng cơm hẩm manh áo thô. Về sau có lần giận đời, cha tôi đập đàn giải nghệ.

Khi tôi hiểu biết, thấy đời cha tôi lẫn quẩn trong hai câu thơ của bài hát nói cha tôi khai bút nhân dịp năm mới: "Ông Lái thuốc bắt đầu, ông Phó, ông Ký, ông Chủ, ông Thầu, ông Lang..." Mỗi chuỗi nghề nghiệp quàng vào cổ cha tôi. Lên voi xuống chó, xuống chó lên voi... Tội nghiệp cha tôi, người còn chút tâm hồn để không nỡ gọi tài đánh đàn là nghề kiếm cơm.

Từ ông lái thuốc bắc đến ông lang băm chế thuốc cao đan hoàn tán. Chao ôi, tôi phải viết thế nào đây cho thật linh động từng cảnh cha tôi ngồi chế thuốc cam bằng thuyền gang, ngồi thái thuốc sống bằng dao cầu, ngồi xao thuốc bỏ bằng nồi rang đất và hoàn và viên thuốc tễ? Làm sao ai chứa chất được trọn vẹn ngần kia mẫu đời. Thế mà cha tôi, trời ơi! Tôi muốn làm một khán giả vô tư nhỏ lệ tiếc thương gã nghệ sĩ sinh nhâm xứ sở.

Có bận túng bán quá, cha mẹ tôi phải chia nhau mỗi người một chợ đem thuốc hoàn, thuốc tán trị các bệnh cam sài thai đẹn, ho hen, giun sán ra bày ngổn ngang trên manh chiếu hẹp dưới quán chợ. Mẹ tôi bán quanh quẩn mấy chợ gần miền bể như chợ Tiểu Hoàng... Sáng sớm mẹ đi, xế chiều mẹ về săn sóc anh em tôi. Còn cha tôi xách chiếc va ly lớn lẽ mễ sang mãi tận Thần đầu, Thần hướng. Cha tôi đi hàng tuần mới trở lại, nói là vừa bán thuốc vừa thăm dò xem bên sông Trà Lý có dễ kiếm ăn thì cho gia đình sang.

Những chuyến cha tôi vắng nhà, mẹ tôi xuôi ngược tần tảo, anh em tôi nương bóng nhau cầu nguyện. Nghe mẹ tôi bảo sông Trà dữ tợn. "Sóng cửa Trà, mà cửa Hộ", em Mai chỉ sợ phà đấm. Tôi dỗ dành em tôi rằng cha

tôi sống tới tám mươi tuổi để xem anh em tôi khôn lớn. Em Mai thường khóc tỏ vẻ lo ngại. Khốn nạn, cha mẹ tôi nghèo nàn, còn tình thương mến nhưng tình thương mến không nuôi sống được con nên muốn con no lành đã phải xa con, cực nhọc. Tôi cứ nghĩ đến lúc cha mẹ tôi ngồi dọn hàng khi chợ chiều tan vắng. Ánh nắng vàng vọt quê mùa chiếu vào khuôn mặt thê thảm vì nhớ con, vì ế hàng của cha tôi chắc đau thương lắm.

Ít tháng sau cha tôi bỏ nghề lang thuốc. Cha tôi sắm ít dụng cụ chữa xe đạp. Người ta đặt tên mới cho cha tôi: ông Phó. Cha tôi sửa chữa, lau dầu, vá chín, vá sống sấm lốp xe đạp, xe tay. Nếu ai cần tô điểm xe mình thì cha tôi cũng biết sơn xì, sơn hấp, mạ kền bằng... ngân nhũ. Nhiều lần nhìn cha tôi nghiêng răng vắn cái óc lâu ngày thiếu dầu mỡ, lòng tôi thất lại. Tay cha tôi mạch máu nổi bật, chằng chịt. Có khi "lắc lê" nhờn, tuột mạnh bật tay ra. Cha tôi mất đà, chúi về một bên. Thường thường, tay cha tôi bị xước da, máu chảy rì rì. Cha tôi mãi mê công việc không để ý, đưa tay vuốt mấy sợi tóc lòa xòa trên trán. Máu ở vết thương được dịp hòa với mồ hôi... Nhưng cha tôi nín lặng không kêu ca, không than vãn, không kể lể với vợ con. Sự nín lặng đó tôi đã khổ tâm học hỏi song tôi thấy tôi thất vọng. Vì, cho tới ngày nay, hễ gặp bất cứ con rắn độc cuộc đời nào, dù lớn dù nhỏ, cắn đau hay cắn huyệt, tôi vẫn thích tìm người băng bó hộ.

Tò mò, tôi hỏi cha tôi học nghề sửa xe bao giờ, cha tôi mỉm cười: "Cái khó sinh ra cái không con ạ!". Tôi nghi ngờ rồi phỏng chừng cha tôi học lỏm hay cha đã từng làm thợ phụ cơm nhà việc người. Lại thêm hình ảnh thui chột của chú "học nghề" nữa!

Hồi gia đình tôi ở Hà Nội về Thái Bình rồi dọn xuống miền bể, em Mai bé bỏng nên em chưa cảm được nỗi buồn biển động cuối mùa đông. Đường như, bể giận dữ tận ngoài khơi bãi Đồng Châu. Tiếng gầm gừ vọng tới nghe ghê rợn. Cha tôi khởi nghiệp chữa xe tại đây, tại ngã ba chợ huyện Tiền Hải,

dưới gốc cây gạo to lớn, sù sì, gai góc. Những buổi chiều rét mướt, cha tôi ngồi co ro khâu mép lốp đứt "tanh" hay phồng mang trộn mắt thổi than hồng trong lò máy vá chín. Cha tôi nhặt nhanh từ năm hào bơm thuê cho anh phu xe tay, chẳng nề hà việc dầu mỡ. Bởi vậy, cả sau lúc ngưng làm để vuốt ve anh em tôi, tay cha tôi, dầu rửa sà phòng, vẫn còn đầy vết dầu lem luốc. Em Mai hay kéo đôi tay cha tôi đùa bỡn:

- Tay cha tôi đen như nhọ nồi.

Cha tôi cười:

- Trắng như bông mà con dám bảo đen. À, đồ con biết tại sao tay phải cha dài hơn tay trái?

- Con chịu.

- Tại tay phải cha vặn "lắc lê". Cha vặn mạnh quá nên xương nó giãn ra.

Em Mai ngớ ngẩn:

- Con không thích tay phải cha dài đâu, cha làm cho nó ngắn bằng tay trái đi cha. Có được không hở, cha?

Cha tôi suy nghĩ giây lát, đoạn vỗ về em:

- Khó gì, rồi cha bỏ vặn "lắc lê" thì nó hết dài.

Tôi thương cha tôi, dĩ nhiên, nhưng thương bao nhiêu mới vừa? Cha tôi ít nói. Chắc chắn nổi ray rứt vì mẹ con nheo nhóc ám ảnh cha tôi, làm cha tôi uất nghẹn: sự uất nghẹn của người không cầm song không nói được. Dạo ấy, gạo kém, mẹ tôi phải chạy vay đong từng bữa một. Thoạt đầu, sáng ăn cầm dĩa, chiều ăn no. Sau, sáng cha mẹ tôi nhịn chỉ thổi niêu nhỏ cho anh em tôi. Em Mai ăn xong còn thòm thèm. Cha tôi nhìn em, mắt đỏ ngầu. Mẹ tôi chạy vội xuống bếp. Tôi thương hại em, tập nhịn để em được ăn nhiều. Hôm thứ nhất, em bảo tôi:

- Sao anh không ăn?

Tôi nói dối:

- Tại anh đau bụng.

Em tôi tưởng thật:

- Thế em để phần anh vậy nhé?

Tôi cười xua tay:

- Đau bụng ăn cơm nguội thế nào được. Em ăn đi, ăn nhiều chóng lớn.

Hôm thứ hai, tôi cũng bỏ bữa sáng ân huệ của con nhà nghèo. Em tôi hỏi han vớ vẩn. Tôi phải trả lời tôi ăn sáng với em thì trưa ăn mất ngon. Nghĩ sao, em tôi giận tôi, em chẳng thèm ăn nữa. Em bắt chước nhin đến trưa. Mẹ tôi mắng em. Em khóc, em kêu đau bụng. Như thế, em tôi hiểu chuyện rồi.

Em tôi rủ tôi ra đường cái, ghé sát vào tai tôi thì thầm:

- Thật anh nhỉ, ăn bữa sáng, trưa ăn mất ngon.

Chúng tôi nhìn nhau. Chua xót. May mắn là tình cảnh ăn đóng thiếu thốn rất ngắn ngủi. Gạo dần dần hơn. Nhà tôi lại tiếp tục hai bữa no nê. Đây là những câu chuyện buồn của gia đình tôi. Nhưng chuyện khiến tôi nhớ mãi là chuyện sau đây:

Hôm cha tôi đang đánh nháp miếng lớp nỏ thì một bà sang trọng tới gần. Bà ta nhìn cha tôi lúc lâu rồi mới ngại ngần hỏi:

- Bác làm ơn chỉ giùm tôi ông lang...

Bà ta quên tên ông lang. Cha tôi ngừng tay, lễ phép nói:

- Thưa bà, bà cho biết tên ông lang là gì ạ?

Móc trong túi mảnh giấy nhỏ ghi bút chì lờ mờ, bà ta lẩm nhẩm đọc:

- Ông Mai Viên bác phó ạ! Bà bạn tôi mách rằng ông Mai Viên chữa bệnh giỏi. Tôi từ phủ Kiến Xương xuống xin ông cái đơn. Bà bạn tôi trước là chỗ quen thân ông Mai Viên.

Như cái lò xo, cha tôi đứng thẳng dậy, trịnh trọng giới thiệu tựa hồ anh hề trên sân khấu giây phút sắp mở màn.

- Thưa bà... tôi là Mai Viên...

Bà khách lạ tròn xoe mắt. Bây giờ, cha tôi mới kịp để ý cái hình hài tiều tụy của lão phó chữa xe đạp dưới gốc cây gạo ngã ba chợ huyện Tiền Hải. Quần đùi đen, áo sơ mi ngắn tay nham nhở dầu mỡ mồ hôi. Chân tay sần sùi, thô lỗ... Còn giữ được đôi mắt, vàng trán rộng. Nhưng xấu hổ quá, tê tái quá, đôi mắt vội mờ đi và vàng trán lâm râm những giọt mồ hôi, những giọt mồ hôi tình cờ toát ra một buổi trời lạnh nhất. Cha tôi cúi xuống, nói rất nhỏ:

- Thưa bà tôi giải nghệ... lang thuốc rồi. Song nếu bà...

Cha tôi muốn nói thêm "nếu bà bỏ qua hình ảnh bác thợ chữa xe thì tôi sẵn lòng tiếp bà". Khốn nỗi, dù đã từng phen trải trụa với cuộc đời, cha tôi vẫn tự ái để cứu vãn chút liêm sỉ tuy chẳng cần cứu vãn. Bà khách hình như cảm thông sự lên bổng xuống trầm của kiếp người, bà ta ngượng ngùng mãi mới thốt gọn ba tiếng "xin lỗi ông". Cha tôi mời bà ta vào nhà.

- Bà ở phủ Kiến chắc quen gia đình ông Phán Lâm?

- Thưa ông, bà Phán chỉ đường tôi mới rõ, chứ dễ chi.

- Trước kia...

- Vâng ạ! Bà Phán đã nói nhiều về ông. Tôi xin lỗi ông lần nữa vì cử chỉ vô lễ ban nãy.

- Thưa bà không hề gì ạ! Bà đừng bận tâm.

Cha tôi kê tặng bà khách ấy đơn thuốc bỏ theo đúng lời viết quảng dán tường ngày xưa "xem mạch kê đơn không lấy tiền". Khi về, bà khách rút tiền cho tôi. Tôi từ chối, bỏ chạy mất. Đêm ấy, dưới ánh đèn dầu lạc tẩm bắc thấp đĩa, đêm dày đặc, suy tư. Tôi nghe từng hơi thở dài sâu hận của cha tôi. Bất giác, tôi òa lên khóc khiến em Mai cũng khóc. Cha tôi xoa đầu anh em tôi an ủi:

- Nín ngay con, rồi các con sẽ sung sướng.

Tôi gục đầu xuống đùi cha tôi, ôm chầm lấy thân thể gầy yếu, ôm chầm lấy tấm lòng thương mến bao la mà rên xiết.

- Cha ơi! Con thương cha.

Giọng cha tôi tha thiết, bao giờ cha tôi cũng tha thiết với vợ con:

- Thương cha thì ngủ đi, sau này đừng giống cha nhé con, giống cha khổ lắm. Nhất nghệ tinh con ạ!

Nhưng anh em tôi không ngủ. Ngọn đèn gió thổi tắt rồi. Căn nhà tối om.

Anh em tôi ngồi sát nhau hơn. Chúng tôi cùng im lặng nhìn ngày mai bằng bốn con mắt mờ lệ trong đêm vắng. Khổ thân em tôi, lớn dần để xem cuộc đời cha xuống dốc thảm hại. Em tôi nắm chặt lấy tay tôi như thăm nhủ, như trao gửi niềm tin. Tôi nghe rõ tiếng nước nhỏ giọt xuống chiếu.

Một sớm tháng hai, hoa gạo nở đỏ ối và bắt đầu rụng. Cha tôi vẫn co ro ngồi dưới gốc cây. Trên đầu cha tôi đủ các loài chim thi nhau ca inh ỏi. Chợt một con bầy bọ trúng giữa mái tóc cha tôi trắng xóa. Cha tôi nhìn lên xem có phải phân quạ. Vì nếu phân quạ sẽ gặp niềm rủi ro. Khốn nạn, cha tôi vừa ngẩng mặt nhìn lên thì chiếc hoa gạo to hơn nắm tay rơi giữa mặt. May mắn, cuống hoa ngược chiều nên những cánh hoa nát bét trên khuôn mặt của cha tôi như thể cha tôi bị đạn bắn vỡ mặt. Anh em tôi chạy lại quỳ xuống, cuống quít:

- Cha có đau không hở, cha?

- Cha có mở được mắt không?

Cha tôi nói:

- Đau gì mà đau, cái hoa đó mà...

Giọng em Mai run run:

- Con thấy nó kêu đánh "bốp". Chắc cha đau, cha nói dối. Con thì con khóc rồi. Cha đau thật hở, cha?

- Cái hoa nhẹ như bấc thì đau nỗi gì. Cha chỉ đau vì...

Tôi hỏi gặng:

- Vì sao cơ ạ?

- Vì... các con khổ sở!

Cha tôi rơm rớm nước mắt. Anh em tôi cúi đầu.

Mặc dù bé bỏng, anh em tôi cũng nhận ra hình ảnh cuộc đời cha tôi. Một hình ảnh bằng bao nhiêu hình ảnh nham nhở khắc khoải, què quặt. Tôi cầm tay cha tôi, nói nhỏ:

- Con sung sướng chứ có khổ đâu?

Em Mai cũng hỏi hả:

- Con chả khổ gì cha ạ!

Cha tôi mỉm cười gượng gạo:

- Các con nói dối.

Tôi nắm chặt tay cha tôi hơn:

- Lúc nào gần cha mẹ là các con sung sướng rồi.

Em Mai ôm đầu cha thủ thỉ:

- Con yêu cha.

- Yêu cha thì phải chăm học các con nhé, Hữu nhé! Nhất nghệ tinh...

Luôn luôn cha tôi nói "nhất nghệ tinh"... Tôi nhìn cha tôi, thấy má bên trái con dính chút máu hoa gạo. Đưa vạt áo lau sạch vết như ấy, tôi giục:

- Cha vào gội đầu kéo bần.

- Điềm may đây con ạ! Hoa rơi là sang năm cha con mình giàu. Cha sẽ tậu nhà ngói trên tỉnh, con có cái xe đạp nhỏ đi học.

- Thế mẹ con?

- Mẹ con thì.. Ờ, ờ, khó nghĩ quá. Con chọn quà biếu mẹ xem nào.

- Mẹ con thôi bán xôi chè này, mẹ Ở nhà khâu vá quần áo với lại kể chuyện ma này. Cha cho tiền con mua cái tráp đựng trầu biếu mẹ con nhá! Em Mai muốn mua biếu mẹ xôi tràng hạt để mẹ niệm Phật cha ạ!

- Ủ, ừ con muốn gì cũng được.

- Em Mai có búp bê, có ô tô, có tàu thủy, có nhiều thứ lắm. Em Mai không

phải chơi đồ chơi bằng vỏ hến, nút chai...

Em tôi thích chí cười hơn hờ. Đôi má núm đồng tiền xinh xinh tề. Em làm nũng:

- Áo con rách rồi, cha mua áo cho con trước nhất cha nhé.

Cha tôi bỗng giật mình. Đôi mắt đang sáng rực mộng ước, phút chốc mờ đi, buồn. Cha tôi ngắm anh em tôi rồi khẽ gật đầu nói nhỏ:

- Ủ, mai cha mua áo cho con.

Hôm sau, nhằm ngày phiên chợ, cha tôi bỏ việc dẫn anh em tôi đi mua áo. Chợ phiên đông đúc, cha con dắt díu nhau chỉ sợ lạc. Qua hàng nước dừa, cha tôi cho mỗi đứa uống một cốc nhỏ năm hào. Hết quán này, quán khác mà chẳng thấy cha tôi nhắc chuyện áo làm em Mai thấp thỏm. Mãi cha tôi mới kéo anh em tôi đến hàng quần áo may sẵn có vô số người xúm lại mặc cả. Anh em tôi len lọt được vào. Em Mai nhìn những chiếc áo cánh trắng rồi nhặt vài chiếc để ướm thử. Mắt em long lanh nhưng cha tôi thì nét mặt tự nhiên tái chột, đôi tay run run cơ hồ như sốt rét. Cha tôi hỏi giá, người bán trả lời. Thêm thêm bớt bớt chán chê, rốt cuộc, cha tôi không dám nhất định vì sợ hớ. Em tôi trông ngực đánh thành thịch, nửa mừng nửa lo. Tôi biết giá có manh áo kia, em tôi hả hê vô vãn. "Già được bát canh, trẻ manh áo mới" mà. Cha tôi cũng biết thế, song người bán hàng chẳng thèm biết. Cha tôi đứng tần ngần. Tôi phỏng chừng cha tôi thiếu tiền.

Vuốt mái tóc em Mai, cha tôi an ủi:

- Hai anh em ra kia chờ cha nhé! Ra kia kéo nó bắt bí. Thế nào cha cũng mua cho con.

Em tôi nuốt nước bọt ừng ực. Cha tôi đưa chúng tôi khuất khỏi hàng quần áo. Dặn dò xong, cha vội vàng đi. Trông theo cha, lòng tôi băng khuâng tê tái. Anh em tôi đợi hàng nửa giờ mà cha tôi vẫn chưa trở lại. Chợ càng đông, tiếng ồn ào huyên náo. Anh em tôi không nghe rõ nữa. Tâm hồn em Mai

hương về manh áo, còn tâm hồn tôi thì không hiểu vì sao bối rối vô cùng.

Em Mai cứ luôn miệng hỏi khiến tôi nóng ruột quá. Nắng mùa xuân hừng hực trên đầu chúng tôi. Nắm chặt tay em, tôi dìu em về phía hàng áo.

Bỗng anh em tôi thấy từ các hàng áo ban nãy người ta xô nhau giẫm lỏi.

Người bán hàng tức giận đỏ mặt lên, hét lớn:

- Ăn cắp, ăn cắp! Gớm nhanh như chớp, vừa mới quay đi mà nó đã thó mất rồi.

Tôi hoảng hồn, mắt lơ lảo tìm cha. Song cha tôi không có trong đám đông trước mặt. Em Mai khóc bù lu bù loa, dỗ mãi em mới nín. Trong khi đó, người bán hàng quai mồm ra chửi bới hết lời. Hấn dọa nếu tóm được cò kẻ cắp, sẽ đánh róc xương. Tôi chờ, chờ gần xế trưa thì ngờ rằng cha tôi lo kiếm anh em tôi và chắc chắn, đợi anh em tôi ở nhà. Tôi lớn không sợ lạc nữa nên cha tôi cũng có thể về trước. Nghĩ vậy, Tôi trở lại nhà. Anh em tôi buồn thiu, thần thờ bước như hai đứa trẻ ăn mỳ.

Về nhà, mẹ tôi bảo cha tôi bị cảm đang nằm đắp chăn rên hừ hừ. Anh em tôi xúm tới hỏi han. Cha tôi nín thinh không đáp. Em Mai sợ cha phật ý nên không hỏi đến chuyện áo mới nữa. Cả buổi chiều hôm ấy, không khí gia đình tôi nặng nề, khó thở. Đến tối, cha tôi bớt sốt, cha gọi anh em tôi tới gần xoa đầu, nắm tay như thường lệ. Cha tôi nói mua áo xong thì cha tôi cảm thấy choáng váng mặt mày, quên mất chỗ anh em tôi chờ đợi. Rồi cha tôi cảm cổ chạy về. Nghe cha kể chuyện anh em tôi vui mừng, sung sướng. Em Mai tôi hỏi:

- Cha mua áo cho con rồi hờ cha?

- Ủ, đây này.

Cha tôi lật chiếu đầu giường nhấc chiếc áo ra. Em Mai vồ lấy ướm thử. Em thay áo cũ mặc áo mới vào. Em khoe tôi:

- Đẹp không anh Hữu?

- Đẹp lắm.

- Đẹp không cha?

Em Mai chợt nhớ điều gì, khuôn mặt ngây thơ nhí nhảnh phút chốc thoáng buồn. Em nói:

- Áo anh Hữu rách lưng cha ạ!

- Để phiên sau cha mua.

Tôi vội nói:

- Áo con vá được, cha đừng mua tốn tiền.

Giữa lúc ấy, mẹ tôi ở dưới bếp bước lên, em Mai níu mẹ, nũng nịu:

- Cha mua áo cho con mẹ ạ!

Mẹ tôi ngạc nhiên hỏi cha tôi:

- Tiền đâu mà cha mua áo cho con?

Cha tôi thản nhiên:

- Vay của bác Cẩm sáng sớm nay.

- Bác Cẩm đi Thái Ninh từ hôm kia cơ mà!

Cha tôi lặng thinh. Mẹ tôi không hiểu gì cũng lặng thinh. Tôi nhìn cha tôi. Cha tôi nhìn mẹ con tôi. Mắt cha tôi long lanh. Bóng cha tôi gầy gò in hình trên bức tường vôi loang lổ. Có ai ngờ cái thân thể gầy gò kia lại bọc nổi tình thương yêu rộng lớn như con ốc nhỏ thu gọn cả đại dương trong lòng mà vẫn câm nín. Câm nín suốt đời. Tôi muốn ôm cha tôi, muốn xé rách làn da ngực để được nói vào trái tim cao cả của cha tôi rằng "Cha ơi! Cha vì anh em con mà phải như thế... Con sẽ làm gì cho xứng đáng sự hy sinh đó của cha!" Nhưng làm sao mà nói? Cảm xúc đã nghẹn cả lời. Tôi òa lên khóc.

Cha tôi giật mình hỏi:

- Sao con khóc?

- Con thương cha.

- Nín đi... để dành nước mắt chứ chú bé. Khóc nhiều hết thì sao?

Tôi chưa nín. Vì nghĩ tới suối sâu bắt nguồn từ túp lều tranh bên gốc chuối tiêu chảy róc rách, róc rách qua hồn anh em tôi. Suối sâu này còn chảy mãi. Và còn chảy, nước mắt còn rơi, không lo khô cạn.

Sau đấy, cha tôi bị ám ảnh bởi chiếc áo ăn cắp ngoài chợ, trừ tôi, không ai rõ, cha tôi đau ốm liên miên. Tuy nhiên, cha tôi vẫn vẽ bao ước mộng. Anh em tôi mong ngày tháng lụn dần, sang năm chóng đến. Song sang năm chưa kịp đến với nhà ngói ở tỉnh, với búp bê, với tàu thủy, với xe đạp thì cha tôi nhuốm bệnh thương hàn. Tôi cố nghĩ rằng giữ kín chuyện nên khi cha tôi chết cha tôi vẫn tưởng sự bí mật theo cha xuống lòng mộ.

Cha tôi chết, mẹ con tôi neho nhóc bơ vơ. Mẹ tôi năm tháng ngồi đan nổi buồn ở bến đò Đồng Đức. Anh em tôi nhìn đám trẻ thành thị rồi vội vàng cúi gầm mặt qua sân nhà ông ngoại, làm rơi mắt tuổi thơ.

Hết

Nguồn: vietforever.com
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 13 tháng 4 năm 2004